

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 143/2022/HS-ST
Ngày 25/10/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Đào

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Lương Khoa
2. Ông Hồ Văn Tài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 100/2022/TLST - HS ngày 21 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 47/2022/HSST-QĐ ngày 25 tháng 8 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 50/2022/HSST-QĐ ngày 16/9/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 58/2022/HSST-QĐ ngày 30/9/2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn V (Tên gọi khác: Không), sinh năm 2000 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp S 2, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1977; gia đình bị cáo có 03 anh, chị em, bị cáo là con út trong gia đình; vợ con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2018/HS-ST ngày 23/11/2018, Nguyễn Văn V bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ 12/6/2022 cho đến nay. *Có mặt.*

2. Huỳnh Văn Nh (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 25/4/2004 tại Campuchia; Nơi cư trú: V, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Khơ me; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn N, sinh năm 1975 và bà Lâm Ngọc G,

sinh năm 1987; gia đình bị cáo có 05 anh, chị em, bị cáo là thứ nhất trong gia đình; vợ con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác. *Có mặt.*

+ Đại diện hợp pháp của bị cáo Nh: Ông Huỳnh Văn N, sinh năm 1975 và bà Lâm Ngọc G, sinh năm 1987; cùng nơi cư trú: ấp V, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. *Ông N có mặt, bà G có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.*

+ Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Văn Nh: Bà Võ Thùy Diệp - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh Đồng Nai. *Có mặt.*

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1999.

Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. *Có mặt.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: ấp S 2, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Vào khoảng 22 giờ ngày 14/01/2022, Nguyễn Văn V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider, màu trắng đen, biển số 60H1-081.03 đến nhà Huỳnh Văn Nh ở V, xã X, huyện X tỉnh Đồng Nai chơi. Tại đây, do không có tiền để tiêu xài và mua ma túy sử dụng nên V rủ Nh đi trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền để tiêu xài và mua ma túy sử dụng, Nh đồng ý. Sau đó, V điều khiển xe mô tô biển số 60H1-081.03 chở Nh đi vào các đường hẻm thuộc xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai để tìm kiếm tài sản trộm cắp nhưng không có gì để lấy. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 15/01/2022, V chở Nh đi vào đường số 08, thuộc ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai thì V để ý thấy tiệm thuốc Tây của chị Nguyễn Thị Thanh N đóng cửa không có người trông coi nên V nảy sinh ý định đột nhập vào nhà chị N trộm cắp tài sản. Để thực hiện ý định, V dừng xe và nói Nh đứng bên ngoài canh giới, còn V trèo qua hàng rào sắt vào trong nhà, đi theo đường bên hông nhà ra phía sau nhà. Do cửa phía sau nhà chị N làm bằng gỗ có khe hở nên V lấy cái kéo sắt, cán màu xanh ở dưới nền đất để cạy cửa đột nhập vào nhà chị N. Tại đây, V lục soát trộm cắp được 01 (một) máy tính bảng Asus Z8S, màu đen trong tủ nhựa ở khu vực nhà bếp; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, màu xanh; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu đen và số tiền 100.000 đồng ở phòng khách. Sau khi lấy trộm tài sản, V đem bán 02 (hai) điện thoại di động cho người thanh niên tên Nhân (không rõ nhân thân lai lịch) và bán 01 (một) máy tính bảng cho người thanh niên tên Nhật (không rõ nhân thân lai lịch) được số tiền 10.300.000 đồng. V chia cho Nh số tiền 1.000.000 đồng, số tiền còn lại và số tiền 100.000 đồng trộm cắp nhà chị N, V tiêu xài cá nhân hết. Về phía chị Nguyễn Thị Thanh N, khi phát hiện bị mất trộm điện thoại di động, máy tính bảng đã làm đơn trình báo Công an xã Xuân Hiệp đến

làm việc. Qua quá trình truy xét, xác minh Công an xã Xuân Hiệp xác định được Nguyễn Văn V, Huỳnh Văn Nh là người lấy trộm tài sản nên mời về trụ sở làm việc. Tại đây, Nguyễn Văn V và Huỳnh Văn Nh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

*** Vật chứng vụ án:**

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 11 Promax, màu xanh;
01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 8 Plus, màu đen; 01 (một) máy tính bảng, nhãn hiệu Asus Z8S, màu đen; 01 (một) tờ tiền mệnh Polime giá 100.000 đồng (không thu hồi được).

- 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Suzuki Raider, màu trắng đen, biển số 60H1-081.03. Quá trình điều tra, xác định xe mô tô trên thuộc sở hữu của anh Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1995, ngụ ấp S 2, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Ngày 15/01/2022, Nguyễn Văn V mượn xe mô tô trên của anh Đ đi công việc, sau đó thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc không thu giữ xe mô tô trên là phù hợp.

* Tại Bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐG ngày 21/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc kết luận: 01(một) điện thoại di động hiệu Apple Iphone 11 Promax, màu xanh, đã qua sử dụng (thời điểm 15/01/2022) trị giá 16.000.000đ (Mười sáu triệu) đồng. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, đã qua sử dụng (thời điểm 15/01/2022) trị giá 4.000.000 (Bốn triệu) đồng; 01 (một) máy tính bảng, nhãn hiệu Asus Z8S, màu đen, đã qua sử dụng (thời điểm 15/01/2022) trị giá 700.000 (Bảy trăm ngàn) đồng. Tổng trị giá tài sản cần định giá là 20.700.000 (Hai mươi triệu bảy trăm ngàn) đồng.

* Theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ thể hiện thì Huỳnh Văn Nh, sinh ngày 25/04/2004 nhưng không có giấy khai sinh, cũng không có giấy chứng sinh và để xác định chính xác độ tuổi của Nh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trưng cầu giám định độ tuổi của Nh.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 1995/C09B ngày 12/4/2022 của Phân viện Khoa học kỹ thuật hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Qua quá trình khám lâm sàng và kết quả cận lâm sàng, xác định tại thời điểm giám định (tháng 4 năm 2022) Huỳnh Văn Nh có độ tuổi từ 16 năm 09 tháng đến 17 năm 03 tháng. Áp dụng theo nguyên tắc có lợi cho người phạm tội nên tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội (vào ngày 15/01/2022), Nh đã trên 16 tuổi nhưng dưới 18 tuổi và thời điểm điều tra, truy tố Nh vẫn dưới 18 tuổi nên Nh được áp dụng các quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định của pháp luật hình sự.

*** Trách nhiệm dân sự:**

Bị hại chị Nguyễn Thị Thanh N yêu cầu Nguyễn Văn V và Huỳnh Văn Nh bồi thường số tiền 20.800.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Nguyễn Văn V và Huỳnh Văn Nh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 106/CT-VKSXL ngày 20 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố các bị cáo Nguyễn Văn V và Huỳnh Văn Nh về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố và không tham gia tranh luận về tội danh, khung hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn V tự nguyện bồi thường toàn bộ số tiền 20.800.000đ (hai mươi triệu, tám trăm ngàn đồng) cho chị Nguyễn Thị Thanh N. Bị cáo Nh thống nhất với ý kiến của bị cáo V.

Bị hại chị Nguyễn Thị Thanh N đồng ý để một mình bị cáo Nguyễn Văn V bồi thường số tiền 20.800.000đ (hai mươi triệu, tám trăm ngàn đồng).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc phát biểu giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm 0 khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Xử phạt bị cáo V từ 12 (mười hai) đến 14 (mười bốn) tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 91 và 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn Nh phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Xử phạt bị cáo V từ 08 (tám) đến 10 (mười) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo V tự nguyện bồi thường toàn bộ số tiền 20.800.000đ cho bị hại, bị hại cũng đồng ý để một mình bị cáo bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo: Bị cáo Huỳnh Văn Nh là người chưa thành niên, có trình độ văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, khi thực hiện hành vi phạm tội chưa nhận thức đầy đủ được mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của mình. Mặt khác bị cáo Nh bị bị cáo Nguyễn Văn V rủ rê, lôi kéo, chỉ tham gia với vai trò thứ yếu, đứng ngoài cảnh giới cho bị cáo V thực hiện hành vi phạm tội, sau khi bán được tài sản bị cáo Nh cũng chỉ được bị cáo V chia số tiền 1.000.000đ; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 khoản Điều 51; Điều 54; Điều 58; 91; 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo được hưởng mức án dưới khung hình phạt hoặc mức thấp nhất của khung hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo nói lời nói sau cùng như sau:

Bị cáo Nh: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo V: Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đại diện hợp pháp của bị cáo – bà Lâm Ngọc G vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thanh Đ vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra, xét thấy việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn V và Huỳnh Văn Nh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 15/01/2022, tại nhà của chị Nguyễn Thị Thanh N thuộc ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nguyễn Văn V và Huỳnh Văn Nh đã có hành vi lén lút đột nhập vào nhà chị N trộm cắp 01 (một) điện thoại Iphone 11 promax, màu xanh, 01 (một) Iphone 8 plus, màu đen, 01 (một) máy tính bảng Asus Z8S, màu đen và số tiền 100.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 20.800.000d (Hai mươi triệu tám trăm ngàn đồng).

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Nguyễn Văn V và Huỳnh Văn Nh phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công nhân; làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo V là người đã trưởng thành, nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản của mình là vi phạm pháp luật, có nhân thân xấu, đã bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2018/HS-ST ngày 23/11/2018 nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để

tu dưỡng, sửa chữa bản thân mà tiếp tục phạm tội. Đối với bị cáo Huỳnh Văn Nh phạm tội đang ở độ tuổi chưa thành niên do người khác xúi giục, do đó cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó Nguyễn Văn V là người rủ rê và đồng thời cũng là người thực hiện hành vi lấy trộm 02 (hai) điện thoại di động, máy tính bảng cùng số tiền 100.000 đồng; Huỳnh Văn Nh là người bị rủ rê, cảnh giới cho V thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Sau khi bán được tài sản trộm cắp, Nh được V chia số tiền 1.000.000 đồng. Do đó, vai trò của V phải cao hơn Nh.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

+ Đối với bị cáo Nguyễn Văn V có tình tiết “Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

+ Đối với bị cáo Huỳnh Văn Nh: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nguyễn Văn V và Huỳnh Văn Nh sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có trình độ văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo Huỳnh Văn Nh phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 11 Promax, màu xanh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 8 Plus, màu đen; 01 (một) máy tính bảng, nhãn hiệu Asus Z8S, màu đen; 01 (một) tờ tiền mệnh Polime giá 100.000 đồng (không thu hồi được) nên không đặt ra xem xét.

- 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Suzuki Raider, màu trắng đen, biển số 60H1-081.03. Quá trình điều tra, xác định xe mô tô trên thuộc sở hữu của anh Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1995, ngụ ấp S 2, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Ngày 15/01/2022, Nguyễn Văn V mượn xe mô tô trên của anh Đ đi công việc, sau đó thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc không thu giữ xe mô tô trên là phù hợp.

[7] Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn V và Huỳnh Văn Nh là người trực tiếp gây ra thiệt hại cho bị hại Nguyễn Thị Thanh N nên cần buộc các bị cáo bồi thường số tiền 20.800.000 đồng theo yêu cầu của chị N. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn V tự nguyện bồi thường toàn bộ số tiền trên cho bị hại, được bị hại đồng ý nên ghi nhận.

[8] Về các vấn đề khác:

* Đối với người thanh niên tên Nhân không rõ nhân thân lai lịch ngụ tại thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai và người thanh niên tên Nhật không rõ nhân thân lai lịch mà Nguyễn Văn V khai là người đã mua điện thoại di động và máy tính bảng do V bán, do không xác định được nhân thân lai lịch nên tiếp tục xác minh, xử lý sau.

* Đối với anh Nguyễn Thanh Đ không biết Nguyễn Văn V sử dụng xe mô tô, nhãn hiệu Suzuki Raider, màu trắng đen, biển số 60H1-081.03 của anh làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc không đưa ra hình thức xử lý là phù hợp.

* Về độ tuổi của Huỳnh Văn Nh: Theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ thể hiện thì Huỳnh Văn Nh, sinh ngày 25/04/2004 nhưng không có giấy khai sinh, cũng không có giấy chứng sinh và để xác định chính xác độ tuổi của Nh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trưng cầu giám định độ tuổi của Nh.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 1995/C09B ngày 12/4/2022 của Phân viện Khoa học kỹ thuật hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Qua quá trình khám lâm sàng và kết quả cận lâm sàng, xác định tại thời điểm giám định (tháng 4 năm 2022) Huỳnh Văn Nh có độ tuổi từ 16 năm 09 tháng đến 17 năm 03 tháng. Áp dụng theo nguyên tắc có lợi cho người phạm tội nên tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội (vào ngày 15/01/2022), Nh đã trên 16 tuổi nhưng dưới 18 tuổi và thời điểm điều tra, truy tố Nh vẫn dưới 18 tuổi nên Nh được áp dụng các quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định của pháp luật hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm 0 khoản 1 Điều 52 Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn V 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 6 năm 2022.

- Căn cứ khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 khoản Điều 51; Điều 38; Điều 58; 91; 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn Nh 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 585, 586 và Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn V có trách nhiệm bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thanh N số tiền 20.800.000đ (hai mươi triệu, tám trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải

chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn V nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.040.000đ (một triệu, không trăm bốn mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Huỳnh Văn Nh nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo Nh ông Huỳnh Văn N, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đại diện hợp pháp của bị cáo bà Lâm Ngọc G, người có quyền nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thanh Đ được quyết kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ khi nhận được bản án tổng đạt hợp lệ của Tòa án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Đào